

Số: 56616 /CT-HT
V/v vướng mắc chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2015

Kính gửi: Tổng cục thuế

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 2089/ITC ngày 20/7/2015, công văn số 2308/ICT ngày 30/7/2015 của Công ty CP đầu tư xây dựng và thương mại quốc tế (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với dự án đầu tư xây dựng thủy điện ở Chiêm Hoá, Tuyên Quang. Nội dung cụ thể như sau:

I. Vướng mắc:

- Công ty CP đầu tư xây dựng và thương mại Quốc tế là doanh nghiệp được thành lập từ năm 1999 có ngành nghề kinh doanh cung cấp điện.

- Năm 2007, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 15121000008 cấp lần đầu ngày 30/08/2007 dự án đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện tại huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang.

Tại Điều 6 quy định về thời hạn thực hiện dự án:

"Tiến độ thực hiện dự án: 03 năm (2008-2011)

Khởi công: Quý II/2008

Thời gian xây dựng: từ năm 2008 đến năm 2011.

Thời gian bắt đầu vận hành sản xuất: năm 2011"

- Năm 2009, Công ty điều chỉnh nội dung dự án theo Giấy chứng nhận đầu tư số 15121000008 sửa đổi lần thứ nhất ngày 23/09/2009 dự án đầu tư xây dựng nhà máy thủy điện tại huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang điều chỉnh nội dung về tiến độ dự án.

Tại Điều 6 quy định:

"Tiến độ thực hiện dự án: 03 năm (2009-2012)

Khởi công: Quý IV/2009

Thời gian phát điện: 29 tháng.

Tổng tiến độ: 36 tháng"

- Theo trình bày của Công ty tại công văn nêu trên, dự án được khởi công Quý IV năm 2009 đến năm 2013 dự án mới chính thức đi vào hoạt động và có doanh thu, thu nhập.

- Theo tình hình nộp hồ sơ thuế, năm 2013 và năm 2014, Công ty không đăng ký áp dụng ưu đãi thuế cho dự án đầu tư tại Chiêm Hoá, Tuyên Quang.

Vướng mắc: Việc xác định ưu đãi thuế TNDN được căn cứ theo Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu năm 2007 **hay** được căn cứ theo Giấy chứng nhận sửa đổi lần thứ nhất ngày 23/9/2009 sửa đổi nội dung về tiến độ thực hiện dự án?

II. Căn cứ pháp lý:

- Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư:

+ Tại khoản 3 Điều 2 giải thích từ ngữ:

“3. Dự án đầu tư mở rộng là dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang thực hiện nhằm mở rộng quy mô, nâng cao công suất, năng lực kinh doanh, đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm ô nhiễm môi trường.”

+ Tại Phụ lục II quy định về danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư:

“Các huyện Na Hang, Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang: địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”.

- Căn cứ Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 hướng dẫn thi hành Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

+ Tại khoản 4 mục I phần E quy định về điều kiện ưu đãi thuế TNDN:

“4. Đầu tư vào địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Chính phủ ban hành theo qui định của Luật Đầu tư.”

+ Tại khoản 4 mục II Phần E quy định về nguyên tắc thực hiện ưu đãi thu nhập doanh nghiệp:

“4. Trong thời gian đang thực hiện miễn thuế, giảm thuế, nếu cơ sở kinh doanh thực hiện nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh thì phải theo dõi hạch toán riêng thu nhập của hoạt động sản xuất kinh doanh miễn thuế, giảm thuế. Trường hợp cơ sở kinh doanh không hạch toán riêng thì phần thu nhập của hoạt động sản xuất kinh doanh miễn thuế, giảm thuế xác định bằng (=) tổng thu nhập chịu thuế nhân (x) với tỷ lệ phần trăm (%) của doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh miễn thuế, giảm thuế so với tổng doanh thu của cơ sở kinh doanh trong kỳ tính thuế.”

+ Tại tiết g khoản 2 mục IV phần E quy định về mức và thời gian miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp:

“2. Cơ sở kinh doanh đang hoạt động có đầu tư lắp đặt dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mang lại như sau:

...g) Miễn 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 07 năm tiếp theo đối với dự án đầu tư vào lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư và thực hiện tại địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, dự án đầu tư vào lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư và thực hiện tại địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với dự án đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất được tính từ năm dự án đầu tư hoàn thành đưa

vào sản xuất, kinh doanh có thu nhập. Đối với những dự án đầu tư có thời gian thực hiện dự án kéo dài và chia ra thành nhiều hạng mục đầu tư thì cơ sở kinh doanh có thể lựa chọn thời gian tính miễn thuế, giảm thuế theo từng hạng mục đầu tư hoàn thành đưa vào sản xuất, kinh doanh. Căn cứ thời gian dự kiến thực hiện dự án đầu tư, cơ sở kinh doanh đăng ký với cơ quan thuế thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với dự án đầu tư.”

- Căn cứ khoản 6 Phần I Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định về tổ chức thực hiện:

“6. ...Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng sản xuất đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 đang đầu tư xây dựng dở dang và trong năm 2009 hoàn thành đi vào sản xuất, kinh doanh thì tiếp tục được hưởng thời gian miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với phần thu nhập tăng thêm từ dự án đầu tư mở rộng mang lại theo Thông tư số 134/2007/TT-BTC; phần thu nhập tăng thêm của dự án này áp dụng thuế suất 25% và thời gian miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với phần thu nhập tăng thêm tính từ năm 2009 dự án đi vào sản xuất, kinh doanh. Doanh nghiệp phải có thông báo với cơ quan thuế các dự án đầu tư mở rộng sản xuất đang đầu tư xây dựng dở dang khi nộp tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ tính thuế năm 2008.”

- Căn cứ khoản 5 Điều 23 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008, Nghị định số 122/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định về tổ chức thực hiện.

“5. ...Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng sản xuất đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 đang đầu tư xây dựng dở dang và trong năm 2009 hoàn thành đi vào sản xuất, kinh doanh thì tiếp tục được hưởng thời gian miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với phần thu nhập tăng thêm từ dự án đầu tư mở rộng mang lại theo Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính; Phần thu nhập tăng thêm của dự án này áp dụng thuế suất 25% và thời gian miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với phần thu nhập tăng thêm tính từ năm 2009 dự án đi vào sản xuất, kinh doanh. Doanh nghiệp phải có thông báo với cơ quan thuế các dự án đầu tư mở rộng sản xuất đang đầu tư xây dựng dở dang khi nộp tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ tính thuế năm 2008.”

- Căn cứ khoản 2 Điều 23 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính Phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định về tổ chức thực hiện:

“2. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mà tính đến hết kỳ tính thuế năm 2013 còn đang trong thời gian thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh

ng nghiệp (bao gồm cả trường hợp đang được hưởng ưu đãi hoặc chưa được hưởng ưu đãi) theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp thì tiếp tục được hưởng cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản đó; trường hợp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP về thuế thu nhập doanh nghiệp thì được lựa chọn ưu đãi thuộc diện đang được hưởng hoặc ưu đãi theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP về thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện ưu đãi đối với dự án đầu tư mới (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn thuế, giảm thuế) cho thời gian còn lại nếu đang thuộc diện hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư hoặc theo diện ưu đãi đối với đầu tư mở rộng cho thời gian còn lại nếu đang thuộc diện được hưởng ưu đãi theo diện đầu tư mở rộng. Dự án đầu tư mở rộng được lựa chọn chuyển đổi ưu đãi theo quy định tại Khoản này là dự án đầu tư mở rộng triển khai từ ngày 31/12/2008 trở về trước và các dự án này đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2009 trở về trước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 13 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Điều 23 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính quy định về áp dụng ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mở rộng như sau:

“Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép đầu tư hoặc đã thực hiện đầu tư trong giai đoạn năm 2009 - năm 2013, tính đến kỳ tính thuế năm 2014 đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế (lĩnh vực ưu đãi hoặc địa bàn ưu đãi bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành thì được hưởng ưu đãi thuế đối với đầu tư mở rộng theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015.

Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng sản xuất đến ngày 31/12/2008 đang đầu tư xây dựng dở dang, trong năm 2009 dự án vẫn tiếp tục quá trình đầu tư xây dựng dở dang và từ năm 2010 trở đi mới hoàn thành đi vào sản xuất, kinh doanh đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế (lĩnh vực ưu đãi hoặc địa bàn ưu đãi bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) theo quy định tại thời điểm quyết định thực hiện đầu tư mở rộng thì được lựa chọn hưởng ưu đãi đối với phần thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm quyết định thực hiện đầu tư mở rộng hoặc theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015.”

- Căn cứ khoản 8 Điều 1 Luật số 32/2013/QH13 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế TNDN được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 19/06/2013 quy định về ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế:

“4. Doanh nghiệp có dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang hoạt động thuộc lĩnh vực, địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật này mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ sản

xuất (đầu tư mở rộng) nếu đáp ứng một trong ba tiêu chí quy định tại khoản này thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (nếu có) hoặc được miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng. Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng quy định tại khoản này bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn, lĩnh vực ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.”

- Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN:

+ Tại tiết a khoản 1 Điều 15 quy định:

“1. Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm áp dụng đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, khu kinh tế, khu công nghệ cao kể cả khu công nghệ thông tin tập trung được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;”

+ Tại khoản 1 Điều 16 quy định về miễn thuế, giảm thuế:

“1. Miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 1 Điều 15 Nghị định này...”

+ Tại Phụ lục Danh mục địa bàn ưu đãi doanh nghiệp quy định về địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:

“8. Tỉnh Tuyên Quang: Các huyện Na Hang, Chiêm Hóa, Lâm Bình”

- Căn cứ khoản 9 Điều 1 Luật số 71/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước CHXNCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 sửa đổi bổ sung khoản 3 Điều 2 Luật số 32/2013/QH13 về thuế TNDN như sau:

“3. Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm cấp phép hoặc cấp giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Trường hợp pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp có thay đổi mà doanh nghiệp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung thì doanh nghiệp được quyền lựa chọn hưởng ưu đãi về thuế suất và về thời gian miễn thuế, giảm thuế theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp phép hoặc theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung cho thời gian còn lại.”

Căn cứ các quy định trên:

1. Đối với trường hợp xác định ưu đãi thuế theo Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu (năm 2007): Công ty được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế TNDN theo:

+ Ưu đãi đối với phần thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm quyết định thực hiện đầu tư mở rộng (năm 2007): *Miễn 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 07 năm tính từ năm dự án đầu tư hoàn thành đưa vào sản xuất, kinh doanh có thu nhập.*

Theo báo cáo của Công ty thì năm 2013 dự án đi vào hoạt động nên Công ty được ưu đãi thuế cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế 2015.

Cụ thể: Miễn thuế 2 năm (2015, 2016) và giảm 50% số thuế phải nộp của 7 năm tiếp theo (tính từ năm 2017).

+ **Hoặc** miễn 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 09 năm theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015.

Cụ thể: Miễn thuế 2 năm (2015, 2016) và giảm 50% số thuế phải nộp của 9 năm tiếp theo (tính từ năm 2017).

2. Đối với trường hợp xác định ưu đãi thuế theo Giấy chứng nhận sửa đổi lần thứ nhất ngày 23/9/2009 (năm 2009):

Công ty được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng (năm 2009). Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn, lĩnh vực ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (Miễn 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 09 năm theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015).

Cụ thể: Miễn thuế 2 năm (2015, 2016) và giảm 50% số thuế phải nộp của 9 năm tiếp theo (tính từ năm 2017).

III. Đề xuất:

Cục thuế TP Hà Nội đề xuất thời điểm xác định ưu đãi đối với đầu tư mở rộng được căn cứ vào thời điểm triển khai dự án. Cụ thể trong trường hợp này được xác định theo Giấy chứng nhận sửa đổi lần thứ nhất ngày 23/9/2009 sửa đổi nội dung về tiến độ thực hiện dự án (năm 2009).

Cục Thuế TP Hà Nội gửi kèm công văn hỏi của Công ty CP đầu tư xây dựng và thương mại quốc tế để Tổng cục Thuế xem xét, hướng dẫn.

Cục Thuế TP Hà Nội rất mong sớm nhận được ý kiến chỉ đạo của Tổng cục Thuế để có cơ sở hướng dẫn đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HTTr(2).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Mai Sơn